

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 19-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Ngọc Cận

2. Ông Hà Văn Châu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 18-02-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 05-3-2019 đối với bị cáo:

Ngô Văn S, sinh ngày 19-8-1989; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi thường trú: Số 150 đường C, Khóm 3, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm công; Con ông Ngô Văn L và bà Lâm Ngọc H; Có vợ tên Nhang Thị Ngọc B; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05-12-2018 cho đến nay. (có mặt)

- ***Người bị hại:*** Ông **Vương Vũ T**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số 92 đường B, Khóm 2, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Những người làm chứng:*

1. Bà **Phạm Thị D**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Số 160 đường P, Khóm 3, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)
2. Ông **Lương Anh A**, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Số 117 đường C, Khóm 3, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)
3. Ông **Đào Tuấn K**, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Số 63 đường X, Khóm 3, Phường 1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)
4. Ông **Phạm Hải Đ**, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Số 63/19/37C đường K, Khóm 4, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 29-6-2018, Ngô Văn S đi ngang nhà Số 117 đường C, Khóm 3, Phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng của anh Lương Anh A, thì nhìn thấy anh A đang ngồi uống rượu cùng với anh Đào Tuấn K nên S đi vào ngồi uống rượu cùng với anh A và anh K, trong lúc đang uống rượu thì thấy Vương Vũ T đi ngang nên S rủ T vào uống rượu chung, trong lúc ngồi uống rượu nói chuyện thì giữa S và T cự cãi với nhau nên anh A đuổi S và T về. S đi về nhà bức tức vì bị T chửi nên S lấy 01 cây dao dài 39cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen dài 27cm, cán dao được làm bằng sắt màu đen dài 12cm, quay lại tìm T để chém, khi Sang đi đến ngã ba C đường P thì thấy T đang đứng, nên S đi đến đứng đối diện với T dùng dao chém một cái từ trên xuống trúng vào vùng đầu của T gây thương tích. Sau khi chém xong S cầm dao đi về nhà còn T được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng cấp cứu điều trị sau đó được đưa đến Bệnh viện Quân Y 121 tại thành phố Cần Thơ điều trị, đến ngày 17-7-2018 thì T xuất viện.

Tại Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 187/TgT-PY ngày 04-10-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng đã kết luận đối với đối tượng được giám định là Vương Vũ T, sinh năm 1983 như sau: Sẹo mất tóc xuôi trán trái, kích thước 05cm x 0,2cm. Xquang nứt sọ đỉnh trán trái đã liền cao. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 20/2014/TT-

BYT ngày 12-6-2014 của Bộ Y tế hiện tại là 13%. Tồn thương do vật sắc gây nên. Tồn thương vùng đầu là vùng gây nguy hiểm đến tính mạng.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS.TPST ngày 15-02-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Ngô Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao có cán và lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 39cm (phần cán dao dài 12cm, lưỡi dao dài 27cm).

Tại phiên tòa, người bị hại Vương Vũ T thừa nhận thương tích của ông là do bị cáo dùng dao chém và bị cáo cũng đã bồi thường cho ông xong. Nay không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng là ông Đào Tuấn K và ông Phạm Hải Đ vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người làm chứng nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của những người làm chứng trên cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng nêu trên.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn S đã khai nhận:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29-6-2018, khi bị cáo đang nhậu chung với Lương Anh A và Đào Tuấn K tại nhà của anh Dũng ở Số 117 đường C, Khóm 3, Phường 8, thành phố S thì nhìn thấy T đi ngang nên rủ T vào nhậu chung. Trong lúc nhậu, thì giữa bị cáo với T xảy ra cự cãi với nhau nên bị cáo bỏ đi về. Sau khi về nhà, vì bức tức việc T chửi bị cáo nên bị cáo lấy 01 cây dao dài 39cm quay lại tìm T để chém. Khi bị cáo đi đến ngã ba C đường P thì thấy T đang đứng nên bị cáo đi đến đứng đối diện với T chém 01 dao từ trên xuống trúng vào vùng đầu của T gây thương tích rồi đi về nhà.

[4] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đối với bị cáo Ngô Văn S đã dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém trúng vào vùng đầu của người bị hại gây thương tích, qua giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Ngô Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại xong. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được bồi thường thiệt hại xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây dao có cán và lưỡi bằng kim loại dài 39cm là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”

1. Xử phạt bị cáo Ngô Văn S 02 (hai) năm tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo thi hành án hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Vương Vũ T đã được bồi thường thiệt hại xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao có cán và lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 39cm (phần cán dao dài 12cm, lưỡi dao dài 27cm).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thành phố S;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

